

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER-MX NHỮ XÁM 2008 (5B95) (D)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110SE JUPITER-MX NHỮ XÁM 2008 NHỮ XÁM (5B95) (D)

Sơ đồ online:

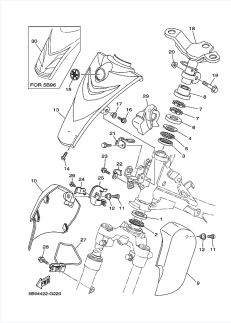
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-22-cum-cang-truoc-yamaha-t110se-jupiter-mx-nhu-xam-2008-5b95-d--YAXMGROUPCTL0002818> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                               |                        |                 |
|-------------------------------|------------------------|-----------------|
| Tổng số phụ tùng: 28 chi tiết | Có giá tham khảo: 0/28 | Tổng giá trị: — |
|-------------------------------|------------------------|-----------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (19/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER-MX NHỮ XÁM 2008 (5B95) (D)



Mã EPC

YAXMGROUPCTL0002818

Thương hiệu

YAMAHA

Loại hệ thống

FRAME

Danh mục

CATALOGUE T110SE JUPITER-MX NHỮ XÁM 2008 NHỮ XÁM (5B95) (D)

Số phụ tùng

28 chi tiết



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (28 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER-MX NHỮ XÁM 2008 (5B95) (D)**:

| # | Tên phụ tùng                                       | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|---|----------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 1 | Bát Phốt Trước 156F34120000 YAMAHA JUPITER RC      | 156F34120000 | 1  | —      |
| 2 | Bi Phuốc 156F341E0100 YAMAHA JUPITER RC            | 156F341E0100 | 1  | —      |
| 3 | Bát Phốt Trước 22FF34120000 YAMAHA JUPITER RC      | 22FF34120000 | 1  | —      |
| 4 | Bát Phuốc 22FF34110000 YAMAHA JUPITER RC           | 22FF34110000 | 1  | —      |
| 5 | Bi Phuốc 22FF341E0100 YAMAHA JUPITER RC            | 22FF341E0100 | 1  | —      |
| 6 | Nắp Che Bụi 5SDF34160000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5SDF34160000 | 1  | —      |
| 7 | Đai Ốc 901792503300 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA      | 901792503300 | 1  | —      |
| 8 | Nắp Cao Su 5SDF34150000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA  | 5SDF34150000 | 1  | —      |
| 9 | Ốp Giảm Xóc (0820) 5VTF312200PB YAMAHA JUPITER MX  | 5VTF312200PB | 1  | —      |

| #  | Tên phụ tùng                                                        | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|---------------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 10 | Ốp Giảm Xóc (0820) 5VTF313200PB YAMAHA JUPITER MX                   | 5VTF313200PB | 1  | —      |
| 11 | Bu Lông 950270601600 YAMAHA YZF-R3                                  | 950270601600 | 1  | —      |
| 12 | Ổng Chống 903870685700 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                 | 903870685700 | 1  | —      |
| 13 | Mặt Nạ (Đen 903) 2S0F339100P0 YAMAHA JUPITER MX                     | 2S0F339100P0 | 1  | —      |
| 14 | Vít (Đen) 977075001400 YAMAHA T MAX                                 | 977075001400 | 1  | —      |
| 15 | Biểu Tượng 5WPF313B0000 YAMAHA JUPITER RC                           | 5WPF313B0000 | 1  | —      |
| 16 | Vít Có Đệm 901590683800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                | 901590683800 | 1  | —      |
| 17 | Bạc Cách 90387062M900 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                  | 90387062M900 | 1  | —      |
| 18 | Giá Đỡ Ghi Đông 5VTF34610000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA           | 5VTF34610000 | 1  | —      |
| 19 | Bu Lông 901051003600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                   | 901051003600 | 1  | —      |
| 20 | Ốc Chữ U 901851080800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                  | 901851080800 | 1  | —      |
| 21 | Đai Kẹp Ổng Dầu Phanh 5VTF58760000 YAMAHA JUPITER MX                | 5VTF58760000 | 1  | —      |
| 22 | Đai Kẹp Ổng Dầu Phanh 5VTF58870000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA     | 5VTF58870000 | 1  | —      |
| 24 | Đai Kẹp Ổng Dầu Phanh 5VTF58860000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA     | 5VTF58860000 | 1  | —      |
| 25 | Dây Thắt 5VTF58750000 YAMAHA JUPITER MX                             | 5VTF58750000 | 1  | —      |
| 26 | Bu Lông 950270601000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                   | 950270601000 | 1  | —      |
| 27 | Dẫn Hướng Ổng Dầu 5VTF331E0000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA         | 5VTF331E0000 | 1  | —      |
| 28 | Bolt, Small Flange 950270602500 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 950270602500 | 1  | —      |
| 29 | Cao Su Bảo Vệ Ổ Khoá Điện 5VTF34720000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5VTF34720000 | 1  | —      |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-22-cum-cang-truoc-yamaha-t110se-jupiter-mx-nhu-xam-2008-5b95-d--YAXMGROUPCTL0002818> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER-MX NHỮ XÁM 2008 (5B95) (D) (YAXMGROUPCTL0002818). Truy cập ngày 19/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-22-cum-cang-truoc-yamaha-t110se-jupiter-mx-nhu-xam-2008-5b95-d--YAXMGROUPCTL0002818>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER-MX NHỮ XÁM 2008 (5B95) (D) (YAXMGROUPCTL0002818)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-19, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-22-cum-cang-truoc-yamaha-t110se-jupiter-mx-nhu-xam-2008-5b95-d--YAXMGROUPCTL0002818>. Truy cập 19/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC YAMAHA T110SE JUPITER-MX NHỮ XÁM 2008 (5B95) (D) (YAXMGROUPCTL0002818)." Cập nhật 2026-08-19. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-22-cum-cang-truoc-yamaha-t110se-jupiter-mx-nhu-xam-2008-5b95-d--YAXMGROUPCTL0002818>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 22 CỤM CÀNG TRƯỚC  
YAMAHA T110SE JUPITER-MX NHỮ XÁM 2008  
(5B95) (D) (YAXMGROUPCTL0002818)

**Cập nhật lần cuối**  
19/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.